

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT VÀ VẬN HÀNH

MÁY LỌC NƯỚC TANANO RO 5 CẤP LỌC CÓ BƠM

MÃ SỐ TWF-RO5



Giới thiệu chung

Tanano TWF-RO5 là sản phẩm dựa trên công nghệ thẩm thấu ngược, phương pháp triệt để nhất loại bỏ các chất không tinh khiết, có hại cho sức khỏe như: tạp chất rắn, đồng, chì, sắt, mangan, nitrat, asen, vi khuẩn, virus... Cấu tạo đặc biệt của màng lọc chỉ cho các phân tử nước (H₂O) đi qua.

Chú ý: nguồn nước cung cấp cho thiết bị lọc là nguồn nước máy hoặc nước ngầm, nước mặt đã được xử lý sơ bộ và được lấy từ đường nước lạnh, nước nguội (không dùng đường nước nóng vì có thể làm hỏng hệ thống lọc RO).

I/ Công dụng: Lọc nước uống trực tiếp

II/ Công suất lọc tối đa:

- TWF-RO5: 200 lít/ngày

III/ Cấu tạo bộ lọc TWF-RO5:

Cấp lọc	Tên lõi lọc	Công dụng	Thời gian thay thế
1	Lọc thô	Lọc cặn, rỉ sét lớn hơn 5 micron	3 - 6 tháng
2	Lọc than hoạt tính	Khử mùi, clo, thuốc trừ sâu	6 -12 tháng
3	Lọc than hoạt tính khối đặc	Khử mùi, clo, khử kim loại nặng, tăng cường tác dụng và tuổi thọ của màng lọc RO.	6 -12 tháng
4	Màng thẩm thấu ngược RO	Tinh chế, chỉ cho các phân tử nước (H ₂ O) đi qua với hiệu suất tinh khiết từ 98%.	2 – 5 năm
5	Lõi tạo khoáng	Cấp lọc cuối cùng trước khi nước ra vòi, khử mùi một lần nữa, bổ sung khoáng chất, tạo cho nước có vị ngọt tự nhiên	12 tháng

Lưu ý:

- Các lõi lọc cần được thay thế định kỳ theo khuyến cáo của nhà sản xuất.
- Tuổi thọ từng cấp lọc có thể bị rút ngắn tùy thuộc vào chất lượng nguồn nước cấp và khối lượng nước sử dụng nhiều hay ít.

III/ Phụ kiện kèm theo:

Vòi nước, bình tích áp chứa nước thành phẩm, tay mở ống lọc, phụ kiện đầu nối.

IV/ Hướng dẫn lắp đặt:

1. Khoan lỗ để bắt vòi nước:

- Vòi nước cần phải đặt ở vị trí thuận lợi và thẩm mỹ, thông thường khoan trên chậu rửa.
- Trước tiên sử dụng mũi khoan nhỏ để khoan mũi sau đó dùng mũi khoan 12mm. Giữ mũi khoan và ấn nhẹ xuống từ từ. Khi đã khoan xong lỗ cần vệ sinh bề mặt lỗ khoan, lau sạch bụi kim loại sau khi khoan.

2. Gắn nguồn nước vào bộ lọc:

- Xác định van khóa vòi nước sinh hoạt dưới bình bếp, khóa chặt nó (nếu có đường nước nóng phải được khóa chặt không cho nước nóng chảy qua).
- Lấy khớp nối vòi nước sinh hoạt trong bộ RO, đặt khớp nối này vào đường ống nước sinh hoạt rồi mới gắn vòi nước sinh hoạt sau (lưu ý nên sử dụng băng keo quấn quanh khớp nối để tránh rỉ nước).
- Gắn khớp nối trên vào đường ống sinh hoạt.

Chú ý: nguồn nước cung cấp phải là nguồn nước lạnh hoặc nguội, không dùng nước nóng vì có thể làm hỏng hệ thống lọc RO.

3. Kết nối các ống:

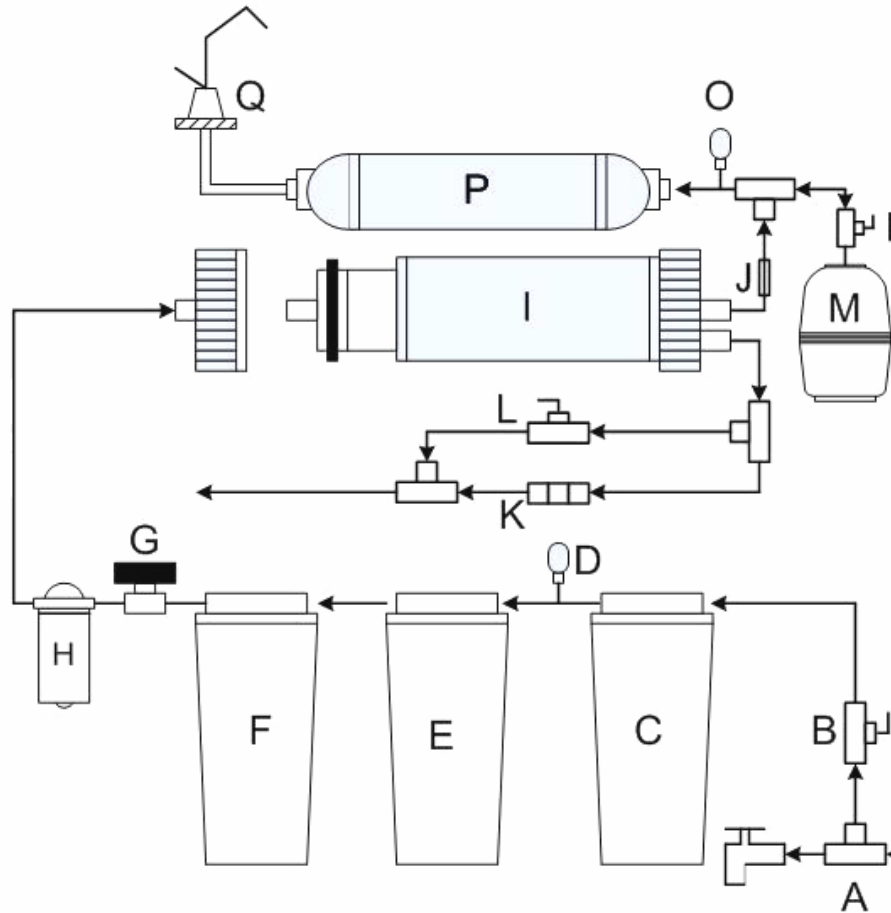
Việc này được thực hiện bằng việc gắn các đầu đầu nối giữa các bộ phận của máy, đã được công ty thực hiện hoàn chỉnh

4. Khởi động thiết bị:

- Mở vòi nước tinh khiết (Q).
- Kiểm tra sự rò rỉ của nước, khóa chặt các khớp nối lỏng.
- Để nước chảy khoảng 5 phút, cắm điện khởi động hệ thống RO, khóa vòi nước tinh khiết (Q). Cần ít nhất 1 đến 3 giờ để nước vào đầy bình tích áp. (Chú ý: Không được uống nước của lần lọc đầu tiên đối với hệ thống mới).
- Sau khi bình chứa nước (M) đã đầy, xả toàn bộ nước trong bình chứa bằng cách mở vòi nước tinh khiết (Q).
- Cho đến khi nước trong bình chứa (M) hết, khóa vòi nước tinh khiết (Q) và quá trình lọc nước lại tiếp tục
- **Mẹo: Việc xả màng có thể thực hiện theo cách khác: xả sạch màng, khi nào thấy nước hết bọt thì mới cho chảy vào bình tích áp.**

Sơ đồ kết nối hệ thống TWF-RO5 và các phụ kiện:

- | | |
|---------------------------------|-------------------------------|
| A. Khớp nối nguồn nước | B. Van nối vào ống nhựa |
| C. Cấp lọc thô | D. ống nối giữa các cấp lọc |
| E. Cấp lọc than hoạt tính (hạt) | F. Lõi lọc than hoạt tính đặc |
| I. Vỏ lọc, màng lọc RO | M. Bình tích áp |
| P. Lõi tạo khoáng | H. Bơm tăng áp |
| Q. Vòi nước tinh khiết | |



VI/ Hiệu suất loại bỏ tạp chất của bộ lọc TWF-RO5:

Sau khi qua xử lý sơ bộ bởi ba (03) cấp lọc đầu tiên nước tiếp tục được đưa qua màng RO. Với cấu tạo đặc biệt, màng RO (thẩm thấu ngược) sẽ loại bỏ hầu như tất cả những gì không phải là nước với hiệu suất lọc như sau:

Nhôm	97-98%	Niken	97-99%
Amoni	80-90%	Nitrat	75%-77%
Asen	94-96%	Nitrit	75%-77%
Vi khuẩn	99%	Phốt phát	99%

Cacbonat axit	95-96%	Poly phốt phát	98-99%
Bromua	93-96%	Kali	92%
Catmi	96-98%	Pyrogen	99+%
Can-xi	96-98%	Radioactivity	95-98%
Clorua	94-95%	Rađi	97%
Chromate	90-98%	Selen	97%
Crom	96-98%	Silic đioxyt	85-90%
Đồng	97-99%	Silicat	95-97%
Xyanua	90-95%	Bạc	95-97%
Feroxyanua	98-99%	Natri	92-98%
Florua	94-96%	Sunfat	99%
Sắt	98-99%	Sunfit	96-98%
Chì	96-98%	Thiếc	98-99%
Magiê	96-98%	* Virus	99%
Mangan	96-98%	* Thuốc trừ sâu	97%
Thủy ngân	96-98%	* Chất giặt, tẩy	97%
TDS	95-98%	* Thuốc diệt cỏ	97%